

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2023/HSST

Ngày 17/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Kam Ênuôl

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Việt Thống
2. Bà Nguyễn Thị Bạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nữ Hoàng Yên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2023/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2023/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **VÕ MINH T**, sinh ngày: 15/7/2003; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Thôn Tân Lập A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Võ Minh C, sinh năm 1979 và con bà Hồ Thị C, sinh năm 1980.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/12/2022, hiện bị cáo đang bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột – Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Hồ Thị Th, sinh năm 1958. Địa chỉ: Thôn Tân Lập A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

Người chứng kiến:

1. Ông Đặng Công C, sinh năm 1960. Địa chỉ: Hẻm 60 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

2. Ông Lê Phước Th, sinh năm 1975. Địa chỉ: 179 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Minh T là đối tượng nghiện ma túy loại cần sa. Do không có việc làm ổn định và cần tiền tiêu xài nên Trúc nảy sinh ý định mua ma túy để bán kiếm lời. Ngày 22/11/2022, Trúc sử dụng tài khoản trên mạng xã hội Telegram tên “Võ Minh T” đăng nhập trên điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh, gắn sim số 0347.979.718 để liên lạc với một người nam giới sử dụng tài khoản “Og C” (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 3.500.000 đồng ma túy cần sa thì Og C đồng ý bán và gửi cho T số tài khoản 235165392 thuộc ngân hàng VP Bank mang tên Vũ Văn P để T chuyển tiền mua ma túy trước. T sử dụng tài khoản Ngân hàng Viettinbank số 107871774552 mang tên Võ Minh T để chuyển tiền cho Og C và gửi số điện thoại, địa chỉ để Og C giao ma túy. Ngày 26/11/2022, nhân viên giao hàng (chưa rõ thuộc bưu cục nào) liên lạc với T để giao một gói hàng, Trúc kiểm tra và biết là ma túy cần sa nên đem về nhà tại địa chỉ thôn Tân Lập A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Tại đây, T lấy một ít ma túy cần sa ra sử dụng, phần còn lại T chia ra đựng trong 12 gói nylon, hai gói giấy màu trắng hình trụ và 01 hộp giấy, mục đích để bán kiếm lời.

Ngày 01/12/2022, một người nam giới (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0889.274.359 liên lạc với T mua ma túy cần sa với số tiền 180.000 đồng thì T đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực đường N, phường T, thành phố B. Một lúc sau, một người nữ giới (không rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số điện thoại 0837.206.365 liên lạc với T mua ma túy cần sa với số tiền 360.000 đồng, T đồng ý và hẹn giao ma túy ở khu vực đường Y, phường T, thành phố B. Sau đó, T mang 12 gói nylon, 02 gói giấy màu trắng hình trụ chứa ma túy cần sa rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 47K1-349.92 đi từ nhà đến chỗ hẹn bán 01 gói nylon chứa ma túy cần sa cho người nam giới, thu lợi 180.000 đồng. T tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến khu vực đường Y, phường T, thành phố B để bán ma túy cho người nữ giới. Khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, khi T đang đứng đợi ở trước số nhà số 40, đường Y, phường T, thành phố B để bán ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 gói giấy hình trụ, 11 gói nylon chứa chất thảo mộc khô màu xanh (đã được niêm phong theo quy định của pháp luật).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiến hành khám xét chỗ ở của T tại Thôn Tân Lập A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, thu giữ 01 hộp giấy hình trụ màu đỏ, bên trong có chứa chất thảo mộc khô màu xanh được đặt trên nóc tủ quần áo trong phòng ngủ (đã được niêm phong theo quy định của pháp luật). Trúc khai nhận tang vật bị thu giữ là ma túy loại cần sa, Trúc cất giấu để bán kiếm lời.

Tại Kết luận giám định số 1215/KL- KTHS ngày 08/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Thảo mộc khô màu xanh đựng trong 11 (mười một) gói nylon và 02 (hai) gói giấy màu trắng hình trụ được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, tổng khối lượng là: 12,6761 gam, loại Cần sa.

Thảo mộc khô màu xanh đựng trong 01 (một) hộp giấy màu đỏ được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, khối lượng là 12,9395 gam, loại Cần sa.

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKS TP.BMT ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Võ Minh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng số 119/CT-VKS TP.BMT ngày 13 tháng 4 năm 2023, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Võ Minh T từ 07 năm tù đến 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 5,3105 gam ma túy cần sa trong 11 gói nylon và 02 gói giấy hình trụ; 5,5091 gam ma túy cần sa đựng trong 01 hộp giấy màu đỏ còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 1215/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 cân tiểu ly, màu đen là tang vật của vụ án;

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, gắn sim số 0347.979.718, số Imel : 865029059325269; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 47K1-349.92, số khung MH1KB1116LK262172, số máy KB11E1261813, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, số loại Sonic 150R, dung tích xi lanh 149, số chỗ ngồi: 02, là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 180.000 đồng do bị can bán ma túy mà có;

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào ngày 01/12/2022 tại khu vực đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk Võ Minh T có hành vi bán 01 gói nylon chứa ma túy cần sa thu lợi với số tiền là 180.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, tại khu vực trước số nhà 40 Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang T đang đứng đợi để bán trái phép chất ma túy và thu giữ trên người 12,6761 gam loại cần sa. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại thôn Tân Lập A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thu giữ 12,9395 gam loại Cần sa là ma túy bị cáo cất giấu để bán kiếm lời.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[3]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Võ Minh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Võ Minh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

b, Phạm tội 02 lần trở lên;

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội và nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân dẫn đến làm lan truyền các căn bệnh xã hội khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng, ma túy là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Song do lối sống buông thả, không lành mạnh, nghiện ngập, nên bị cáo đã thực hiện việc mua bán ma túy để nhằm mục đích kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Vì vậy, đối với bị cáo cần có mức án đủ nghiêm và buộc cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tính chất giáo dục và răn đe.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo khai nhận mua của một người có tài khoản Telegram tên “Og C” sử dụng tài khoản ngân hàng VP Bank số 235165392. Quá trình điều tra xác định chủ tài khoản ngân hàng trên là Vũ Văn P, sinh ngày 28/01/1996 trú tại xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ủy thác điều tra cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, kết quả xác minh tại địa bàn xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng không có công dân nào tên Vũ Văn P, sinh ngày 28/01/1996 đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống trên địa bàn. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách hành vi của đối tượng bán ma túy cho bị cáo T ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với người nam giới sử dụng số điện thoại 0889.274.359 và người nữ giới sử dụng số điện thoại 0837.206.365. Quá trình điều tra xác định chủ của số thuê bao 0889.274.359 là anh Trương Công T, sinh năm 1995, trú tại xã E, huyện L, tỉnh Đắk Lắk và chủ của số thuê bao 0837.206.365 là chị Nguyễn Thị Phi Y, sinh năm 1992, trú tại thôn 5, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, anh T, chị Y khai nhận không có mối quan hệ gì với Võ Minh T, chưa từng đăng ký, sử dụng hay cho người khác mượn thông tin để đăng ký các số thuê bao trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng mua ma túy của Trúc nên tách hành vi của các đối tượng ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với căn nhà tại địa chỉ thôn Tân Lập A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, nơi bị cáo cất giấu ma túy. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu của căn nhà là bà Hồ Thị Th (bà nội của bị cáo T), sinh năm 1958, trú tại thôn Tân Lập A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Bà Th không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của T nên không đề cập xử lý là phù hợp

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp;

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5]. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 5,3105 gam ma túy cần sa trong 11 gói nylon và 02 gói giấy hình trụ; 5,5091 gam ma túy cần sa đựng trong 01 hộp giấy màu đỏ còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 1215/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 cân tiểu ly, màu đen là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy;

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, gắn sim số 0347.979.718, số Imel : 865029059325269; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 47K1-349.92, số khung MH1KB1116LK262172,

số máy KB11E1261813, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, số loại Sonic 150R, dung tích xi lanh 149, số chỗ ngồi: 02, là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 180.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có;

[6]. Về án phí: Bị cáo Võ Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Minh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Minh T** 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 01/12/2022.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 5,3105 gam ma túy cần sa trong 11 gói nylon và 02 gói giấy hình trụ; 5,5091 gam ma túy cần sa đựng trong 01 phong bì và 01 hộp giấy hình trụ được niêm phong trong 02 gói niêm phong cùng số 1215/KL-KTHS ngày 08/12/2022 có chữ ký, ghi tên xác nhận của Nguyễn Thị Thanh N, Nguyễn Thị Thúy P, Đinh Thị Hồng T và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk;

- Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly, màu đen;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước gồm tài sản như sau: 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh, gắn sim số 0347.979.728, số Imel : 865029059325269; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 47K1-349.92, số khung MH1KB1116LK262172, số máy KB11E1261813, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, số loại Sonic 150R, dung tích xi lanh 149, số chỗ ngồi: 02, là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 180.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột tại kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Lắk, giấy nộp tiền mặt số 0046 ngày 19/4/2023;

(Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột ngày 21/4/2023).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại

phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- Bị hại;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Y Kam Ênuôl